

PHỤ LỤC SỐ 04
APPENDIX 04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Số : 22 /XL3-CBTT

Tp. Hồ Chí Minh , ngày 03 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Xây lắp III Petrolimex
Năm báo cáo 2023

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302536580
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **56.708.875.220 VNĐ**
- Địa chỉ: 2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 39404602
- Số fax: 028 39404606
- Website: www.penjico.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): PEN

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)
 - Năm 1977 Bộ Vật Tư thành lập Công Ty Xây Lắp III là một doanh nghiệp Nhà nước với chức năng nhiệm vụ duy tu sửa chữa các công trình xăng dầu tiếp quản của chế độ cũ và xây mới các công trình kho xăng dầu, cầu cảng thuộc ngành xăng dầu cho các tỉnh từ Quảng Bình cho đến Cà Mau.
 - Ngày 31/01/2002 Công Ty Xây Lắp III chính thức chuyển sang Công Ty Cổ Phần theo Quyết định số 0721/QĐ-BTM ngày 08/06/1999 và Quyết định số 1239/2001/QĐ-BTM ngày 14/11/2001 của Bộ Thương Mại với tên gọi mới là Công Ty Cổ Phần Xây lắp III Petrolimex. Vốn điều lệ tại thời điểm cổ phần là 4,2 tỷ đồng, trong đó vốn Nhà nước chiếm 30%. Sở Kế hoạch đầu tư TPHCM cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần lần đầu số 4103000817 ngày 31/01/2002, số đăng ký kinh doanh mới 0302536580. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã thay đổi lần thứ 18, ngày 11/07/2022. Tổng vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 50 tỷ đồng
- Các sự kiện khác

- Công ty đã niêm yết cổ phiếu công ty CP xây lắp III Petrolimex trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán PEN từ ngày 30/06/2014 và chính thức giao dịch từ ngày 25/9/2014.
- Tổ chức Bureau Veritas certification cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 về bồn bể và hệ thống đường ống xăng dầu vào ngày 01/10/2007. Được tái chứng nhận lần 1 hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào ngày 29/09/2010. Được tái chứng nhận lần 2 vào ngày 01/10/2013 có hiệu lực đến 19/09/2016. Tái chứng nhận lần 3 vào ngày 15/09/2016 có hiệu lực đến 14/09/2018.
- Sau đó Công ty đã được tiếp tục cấp chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Được chứng nhận lần 1 vào ngày 25/09/2017 có hiệu lực đến 19/09/2019. Được tái chứng nhận lần 2 vào ngày 21/08/2019 có hiệu lực đến 19/09/2022 và Tái chứng nhận lần 3 vào ngày 18/09/2022 có hiệu lực đến 19/09/2025.
- Công ty CP chứng nhận và giám định quốc tế Isocert cấp giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp vào ngày 03/12/2022 có hiệu lực đến 02/12/2025.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: xây lắp các công trình phục vụ ngành xăng dầu; xây lắp bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu; lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy; sản xuất kinh doanh các sản phẩm cơ khí, vật liệu xây dựng; vận tải, giao nhận hàng hóa và cho thuê kho bãi, nhà xưởng; xử lý nền móng công trình; xây dựng công trình bờ kè, bến cảng; kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu, vật tư, thiết bị ngành xăng dầu; năng lượng mặt trời.
- Trong năm 2023 doanh thu chính của Công ty từ hoạt động xây lắp: thi công lắp đặt bể chứa, hệ thống ống công nghệ kho xăng dầu, nhà máy chế biến thực phẩm, cửa hàng xăng dầu ..., cung cấp thiết bị xăng dầu và dịch vụ, cho thuê nhà xưởng và doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

- Năm 2023 Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex thực hiện thi công các công trình:
 - + Trong nước: Nhà Bè - TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Định, Quảng Trị, Nha Trang, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Cần Thơ, An Giang, Phú Quốc- Cà Mau, An Giang, Tiền Giang, Bến Tre, Nghệ An, Hải Phòng, Quảng Ngãi,
 - + Nước ngoài: Cambodia .

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

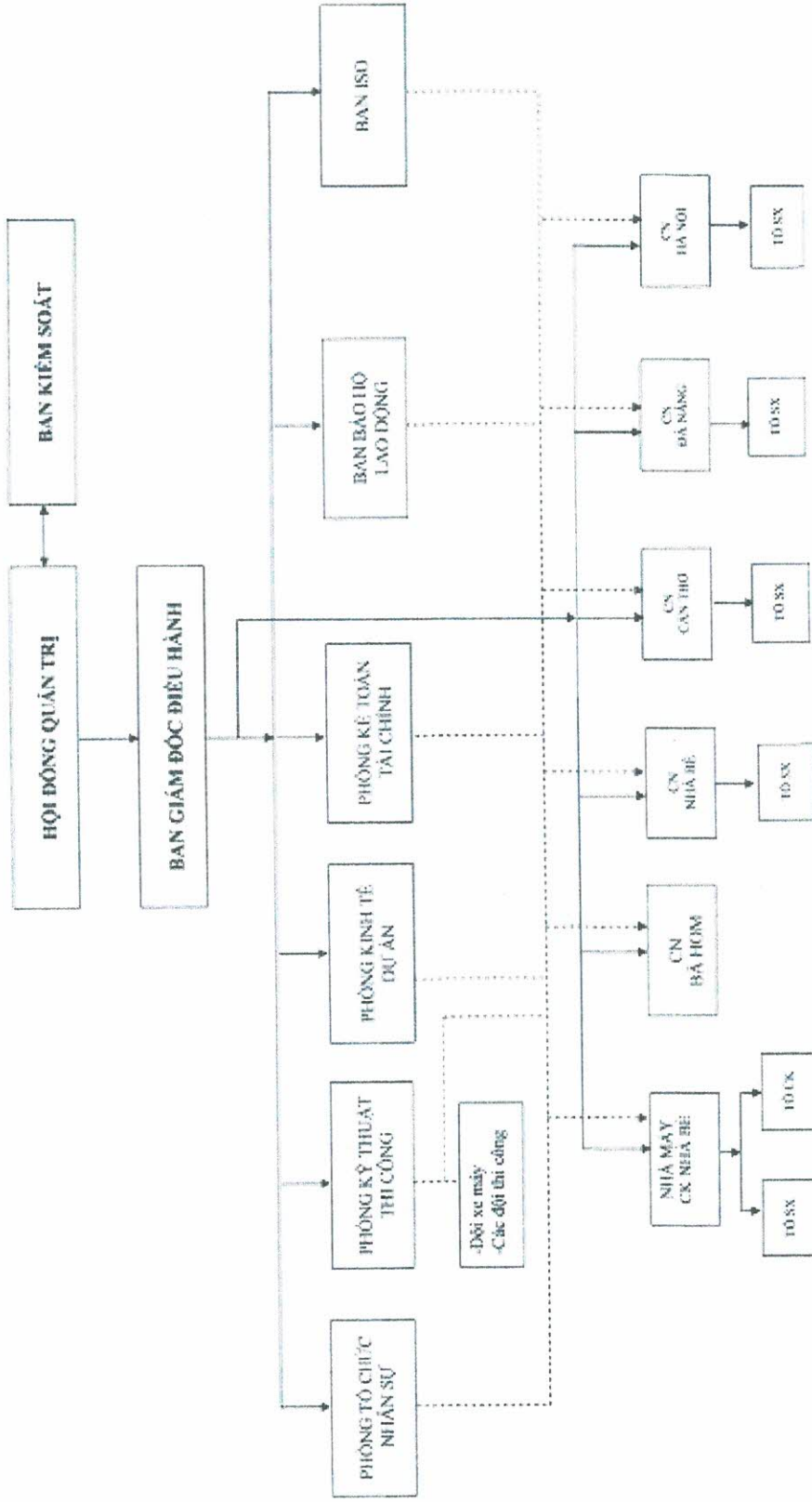
- Mô hình quản trị.

- Từ năm 2002 Công ty chuyển sang mô hình hoạt động Công ty Cổ phần. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty. Thứ hai là Hội đồng quản trị, đây là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Công ty ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản

lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Công ty có một Giám đốc, một phó Giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Đồng thời Công ty có một Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty nhằm thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX



GHI CHÚ:

— : CHỈ ĐẠO TRỰC TIẾP

..... : CHỈ ĐẠO NGHIỆP VỤ

CK : CƠ KHÍ

SX : SẢN XUẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP III PETROLIMEX



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Thanh

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Định hướng phát triển của công ty là xây dựng Công ty trở thành một thực thể vững mạnh, có uy tín thương hiệu tại thị trường trong nước và khu vực; tạo lập một văn hóa doanh nghiệp có bản sắc riêng; phát huy năng lực của Công ty trong lĩnh vực xây lắp hệ thống bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu.
- Mô hình tổ chức Công ty và đội ngũ nhân lực đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn ASME đủ khả năng nhận thầu các công trình thuộc dạng PC hoặc EPC, các công trình có vốn đầu tư nước ngoài.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho nhà máy cơ khí tại Nhà Bè để phục vụ công tác chế tạo, gia công sản phẩm cơ khí theo quy trình khép kín đảm bảo tiến độ thi công không phụ thuộc vào địa bàn công trình, thời tiết. Đồng thời xây dựng chiến lược gia công hàng cơ khí xuất khẩu, gia công toàn bộ các sản phẩm phục vụ cho việc thi công bồn bể xăng dầu.
- Phát huy kết quả đạt được trong năm 2023, Công ty tiếp tục tìm kiếm các công trình xây dựng bồn chứa, đường ống, kho cảng chứa xăng dầu bên ngoài lãnh thổ Việt Nam như Cambodia và Myanmar. Thúc đẩy hợp tác với các đơn vị trong ngành cũng như nước ngoài cùng tham gia đấu thầu các công trình quốc tế, nhằm xây dựng thương hiệu trên thị trường và tăng thêm doanh thu cho Công ty.
- Ổn định sản xuất, lấy hiệu quả kinh tế làm trọng tâm.
- Chú trọng đầu tư và phát triển nguồn nhân lực, giữ vững thị trường công việc trong nước, tiếp tục đẩy mạnh, khai thác thị trường nước ngoài.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn từ việc vốn hóa ngân hàng PGB.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được quan tâm kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ.
- Kiểm soát, hạn chế về cơ bản mức độ ô nhiễm môi trường trong gia công cơ khí tại Nhà máy gia công cơ khí.
- Công đoàn cơ sở công ty CP Xây lắp III Petrolimex quan tâm luôn theo dõi động viên người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao, hưởng ứng đóng góp và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

5. Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh ...).

- Thiên tai do bão lũ, thời tiết mưa gió bất thường ảnh hưởng đến thời gian thi công công trình.

- Việc thanh toán chậm của các chủ đầu tư và lãi suất vay cao cũng làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp v.v...

Năm 2023 là một năm vô cùng khó khăn về công việc làm. Giá trị hợp đồng gói đầu của năm 2022 chuyển sang gần như không có. Từ đầu năm cho tới tháng 8/2023 hợp đồng ký được chỉ vào khoảng 36 tỷ chỉ đạt 15% dự kiến. Các hợp đồng còn lại ký được chủ yếu tập trung vào 4 tháng cuối năm 2023 do đó dù đã hết sức cố gắng thực hiện song giá trị sản lượng chỉ đạt 137 tỷ đồng đạt 46% kế hoạch giá trị sản lượng đề ra. Việc không thể hoàn thành nhiệm vụ SXKD do một số nguyên nhân cơ bản như:

- Công tác tiếp thị tạo nguồn của Công ty thực sự chưa đạt yêu cầu, về khách quan cũng gặp nhiều khó khăn do các Chủ đầu tư lớn như Petro Việt Nam, PV Oil, Petrolimex, SG Petro, Thành Lê... tiếp tục chính sách tạm dừng đầu tư mở rộng sức chứa. Công việc chủ yếu chỉ là bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở hạ tầng sẵn có.

- Các dự án quan trọng của Công ty đều đến từ các Chủ đầu tư mới nhưng do tính toán không chính xác thời gian dành cho công tác chuẩn bị nên đều bị chậm thời điểm có thể triển khai, thậm chí có dự án không thành công. Đa phần các dự án phải chờ đợi thủ tục phê duyệt dự án của chủ đầu tư nên quý 4 mới triển khai ký kết được hợp đồng.

- Một số dự án trong nước Công ty Xây lắp III tiếp cận đều vướng vào nghị định 63 và các qui định của nhà nước với công trình qui mô và giá trị nhỏ ưu tiên cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Những dự án có thể tiếp cận lại vướng về tình trạng sở hữu vốn chung với đơn vị tham gia thiết kế, quy hoạch.

- Ban giám đốc Công ty chưa xây dựng, tìm kiếm và mở rộng được thị phần công việc trong lĩnh vực xăng dầu có sự đầu tư nước ngoài.

- Chưa mở rộng được như mong muốn các phân khúc thị trường dành cho các dự án trong lĩnh vực gia công cơ khí, sản phẩm cơ khí xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, các công trình công nghiệp khác ...

- Hoạt động xây lắp của công ty luôn ở trong tình trạng thiếu vốn lưu động và phải dùng hoàn toàn vốn vay từ ngân hàng và một số nguồn vay khác. Trong quá trình SXKD có những lúc không thể vay vốn của Ngân hàng do không có tài sản thế chấp để đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại ngân hàng. Các nguồn vốn vay được thì phải chịu lãi suất rất cao.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

Bảng kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2023

ĐVT: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% hoàn thành năm	% cùng kỳ 2022
1	Sản lượng	147,358	300	136,962	46%	93%
2	Doanh thu	157,293	255,6	133,985	52%	85%
3	Tổng LN trước thuế	0,414	2,31	-14,67		
4	Tổng LN sau thuế	0,414	2,31	-15,45		
5	Tổng giá trị đầu tư	36,291	106,296	0,761	0,7%	2,1%

+ Giá trị sản lượng: 136,962 tỷ đồng/KH 300 tỷ đồng, đạt 46% kế hoạch, tương đương 93% so với cùng kỳ năm trước.

+ Doanh thu: 133,985 tỷ đồng/KH 255,6 tỷ đồng, đạt 52% kế hoạch, tương đương 85% so với cùng kỳ năm trước.

+ Lợi nhuận trước thuế: -14,67 tỷ đồng/KH 2,31 tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác.

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của công ty
1	Nguyễn Ngọc Thanh	Giám đốc	0%
2	Dương Minh Trí	Phó Giám đốc	0.24%
3	Hoàng Trần Như Quỳnh	Kế toán trưởng	0.55%

- Những thay đổi trong ban điều hành.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2023 là 125 người.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: lương; thưởng; ăn giữa ca; xăng xe đi lại; BHXH – BHYT – BHTN - BHTNLĐ.BNN theo Luật BHXH quy định. Ngoài ra để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động Công ty còn có các chế độ:
 - Bảo hiểm thân thể: Healthcare (PJICO), bảo hiểm Tai nạn con người.
 - Bảo hộ lao động:
- + Đối với cán bộ kỹ thuật: cấp phát bảo hộ lao động theo thực tế công trình ít nhất 2 bộ/người/năm.

- + Đối với bảo hộ lao động cho công nhân trực tiếp (CNTT): Cấp phát cho khối CNTT tại Nhà máy và Công trình: 2 bộ/người/năm.
- + Trang phục làm việc cho bộ phận gián tiếp: May Áo đồng phục Penjico 2 năm/lần.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án/), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết): *không có*

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết): *Không có.*

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	255.369.924.719	234.883.424.828	8,72%
Doanh thu thuần	133.984.999.883	157.292.882.788	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-14.193.045.670	-1.354.249.827	
Lợi nhuận khác	-483.614.832	1.768.062.510	
Lợi nhuận trước thuế	-14.676.660.502	413.812.683	
Lợi nhuận sau thuế	-15.450.780.902	413.812.683	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

- - Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất.
- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,25	1,19	
+ Hệ số thanh toán nhanh : <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,14	1,09	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,77	0,69	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3,5	2,25	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	6,83	8,71	

Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,52	0,66	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,26%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,57%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,17%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		0,86%	

- Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:

Chỉ tiêu/Indicators	Năm X-1	Năm X	Ghi chú/
1. <i>Quy mô vốn</i>			
- Vốn điều lệ			
Tổng tài sản có			
Tỷ lệ an toàn vốn			
2. <i>Kết quả hoạt động kinh doanh</i>			
Doanh số huy động tiền gửi			
Doanh số cho vay			
Doanh số thu nợ			
Nợ quá hạn			
Nợ khó đòi			
Hệ số sử dụng vốn			
Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh			
Tỷ lệ nợ quá hạn/Tổng dư nợ			
Tỷ lệ nợ khó đòi/Tổng dư nợ			
3. <i>Khả năng thanh khoản</i>			
Khả năng thanh toán ngay			
Khả năng thanh toán chung			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

- Tổng số 5.000.000 cổ phần của Công ty CP Xây Lắp III Petrolimex đang lưu hành đều là cổ phiếu phổ thông, chuyển nhượng tự do, không có số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật .

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

Cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
Tổng Cộng	5.000.000	100%
Trong đó:		
Cổ đông lớn	2.189.760	43.8%
Cổ đông nhỏ	2.810.240	56.2%
Cổ đông tổ chức	1.984.090	39.68%
Cổ đông cá nhân	3.015.910	60.32
Cổ đông trong nước	4.998.700	99,97%
Cổ đông nước ngoài (Theo DSCĐ ngày ĐKCC: 29/03/2023)	1.300	0,03%
Cổ đông nhà nước		
CD là CTY TNHH MTV thuộc hệ thống PLX	1.500.000	30%
Cổ đông khác	3.500.000	70%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.

- Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

- Không có.

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính.

- Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

- Không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

- Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

- Không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

- Tại Văn phòng Công ty sử dụng nguồn nước do Công ty cổ phần cấp nước Nhà Bè cung cấp phục vụ cho việc sinh hoạt.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

- Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

- Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

- Không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2023 là 125 người
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 10,5 triệu đồng/người /tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Thực hiện theo Thỏa ước lao động tập thể.
- Thực hiện quan trắc môi trường lao động định kỳ 1 năm 1 lần, trang bị bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hiểm chăm sóc sức khỏe bệnh tật, thai sản, tai nạn lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

- Đào tạo khóa Huấn luyện ATVSLĐ cho CBCNV: 62 người.
- Chứng chỉ hành nghề xây dựng: 18 Người
- Đào tạo chứng chỉ hành nghề tư vấn về PCCC: 02 người
- Đào tạo chứng chỉ CHT PCCC: 03 người.
- Đào tạo đánh giá viên trưởng Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015: CNV: 01 người
- Đào tạo nhận thức HT quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018 là 30 người.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

- Không có

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

- Không có

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm).

- Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

Năm 2023 là một năm vô cùng khó khăn về công việc làm. Giá trị hợp đồng gói đầu của năm 2022 chuyển sang gần như không có. Từ đầu năm cho tới tháng 8/2023 hợp đồng ký được chỉ vào khoảng 36 tỷ chỉ đạt 15% dự kiến. Các hợp đồng còn lại ký được chủ yếu tập trung vào 4 tháng cuối năm 2023 do đó dù đã hết sức cố gắng thực hiện song giá trị sản lượng chỉ đạt 137 tỷ đồng đạt 46% kế hoạch giá trị sản lượng đề ra. Việc không thể hoàn thành nhiệm vụ SXKD do một số nguyên nhân cơ bản như:

- Công tác tiếp thị tạo nguồn của Công ty thực sự chưa đạt yêu cầu, về khách quan cũng gặp nhiều khó khăn do các Chủ đầu tư lớn như Petro Việt Nam, PV Oil, Petrolimex, SG Petro, Thành Lễ... tiếp tục chính sách tạm dừng đầu tư mở rộng sức chứa. Công việc chủ yếu chỉ là bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở hạ tầng sẵn có.

- Các dự án quan trọng của Công ty đều đến từ các Chủ đầu tư mới nhưng do tính toán không chính xác thời gian dành cho công tác chuẩn bị nên đều bị chậm thời điểm có thể triển khai, thậm chí có dự án không thành công. Đa phần các dự án phải chờ đợi thủ tục phê duyệt dự án của chủ đầu tư nên quý 4 mới triển khai ký kết được hợp đồng.

- Một số dự án trong nước Công ty Xây lắp III tiếp cận đều vướng vào nghị định 63 và các qui định của nhà nước với công trình qui mô và giá trị nhỏ ưu tiên cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Những dự án có thể tiếp cận lại vướng về tình trạng sở hữu vốn chung với đơn vị tham gia thiết kế, quy hoạch.

- Ban giám đốc Công ty chưa xây dựng, tìm kiếm và mở rộng được thị phần công việc trong lĩnh vực xăng dầu có sự đầu tư nước ngoài.

- Chưa mở rộng được như mong muốn các phân khúc thị trường dành cho các dự án trong lĩnh vực gia công cơ khí, sản phẩm cơ khí xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ, các công trình công nghiệp khác ...

- Hoạt động xây lắp của công ty luôn ở trong tình trạng thiếu vốn lưu động và phải dùng hoàn toàn vốn vay từ ngân hàng và một số nguồn vay khác. Trong quá trình SXKD có những lúc không thể vay vốn của Ngân hàng do không có tài sản thế chấp để đảm bảo cho hạn mức tín dụng tại ngân hàng. Các nguồn vốn vay được thì phải chịu lãi suất rất cao.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Không có

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

DVT: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I- Tài sản ngắn hạn	184.334.390.435	235.364.179.386
1- Tiền và các khoản tương đương tiền	12.258.993.699	35.031.621.704
2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.596.026.800	10.652.674.900
3- Các khoản phải thu ngắn hạn	138.443.425.322	163.002.341.563
4- Hàng tồn kho	16.302.670.831	20.714.674.959
5- Các tài sản ngắn hạn khác	6.733.273.783	5.962.866.260
II- Tài sản dài hạn	50.549.034.393	20.005.745.333
1- Các khoản phải thu dài hạn	25.710.000.000	10.000.000
2- Tài sản cố định	22.825.555.616	18.772.379.549
3- Bất động sản đầu tư	0	0
4- Tài sản dở dang dài hạn	0	0
5- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
6- Tài sản dài hạn khác	2.013.478.777	1.223.365.784
Tổng tài sản	234.883.424.828	255.369.924.719

- Tổng tài sản và nguồn vốn 255.369 triệu đồng tăng 20.486 triệu đồng so với đầu năm. Trong đó tài sản ngắn hạn 235.364 triệu đồng chiếm 92,17%, tài sản dài hạn 20.005 triệu đồng chiếm 7,83%. Hoạt động kinh doanh xây lắp và đầu tư tài chính phụ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng và nguồn ứng trước của khách hàng do đó hiệu quả kinh doanh chịu ảnh hưởng bởi chính sách tiền tệ, lãi suất ngân hàng.

Trong năm thực hiện giá trị đầu tư tài sản là: 761 triệu đồng gồm:

Giá trị thực hiện đầu tư năm 2023 là 761 triệu đồng chỉ đạt 0,7% so với kế hoạch. Công tác đầu tư chủ yếu là ưu tiên đầu tư di dời móng máy cắt CNC, mở rộng nhà phun bi, cải tạo hệ thống thoát nước Bà Hom...

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
I – Nợ phải trả	162.723.768.706	198.661.049.499
1 – Nợ ngắn hạn	154.032.057.771	188.196.435.206
2 – Nợ dài hạn	8.691.710.935	10.464.614.293
II – Vốn chủ sở hữu	72.159.656.122	56.708.875.220
1 – Vốn chủ sở hữu	72.159.656.122	56.708.875.220
2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	0
Tổng nguồn vốn	234.883.424.828	255.369.924.719

- Nợ phải trả 198.661 triệu đồng chiếm 77,79%, Vốn chủ sở hữu 56.708 triệu đồng chiếm 22,21%, khả năng tự tài trợ vốn 22,2 %, hệ số thanh toán ngắn hạn 1,25 lần, hệ số thanh toán nhanh 1,14 lần.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

- Trong số nợ phải trả 198.661 triệu đồng, gồm các khoản sau :

- ✓ Nợ vay là 58.097 triệu đồng: vay ngắn hạn 47.633 triệu đồng, vay dài hạn 10.464 triệu đồng.

- Nợ vay của ngân hàng 49.408 triệu đồng giảm 12.536 triệu đồng so cùng kỳ.

- Nợ vay của cá nhân 8.639 triệu đồng giảm 1.236 triệu đồng so cùng kỳ.

- ✓ Nợ phải trả người bán là 10.246 triệu đồng

- ✓ Phải trả ngắn hạn khác 11.083 triệu đồng.

- Lãi suất được xác định trong từng Hợp đồng tín dụng cụ thể, từng khế ước nhận nợ, theo chế độ lãi suất của ngân hàng trong từng thời kỳ nên không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã tinh giảm bộ máy của các phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc, xây dựng lại chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn và định biên của các phòng nghiệp vụ và nhà máy. Đội thi công cơ giới sau khi chuyển về Phòng KTTTC trực tiếp quản lý đã thực hiện

khá tốt công tác quản lý, bảo trì, bảo dưỡng... và sử dụng có hiệu quả các thiết bị xe, máy trong quá trình thi công.

- Kiện toàn hồ sơ năng lực của cá nhân và tập thể đảm bảo Công ty đủ điều kiện tham gia hầu hết các dự án trong ngành năng lực lõi thi công xây lắp xăng dầu và công trình công nghiệp.

- Củng cố, nâng cao công tác xây dựng kế hoạch sát với thực tế tình hình sản xuất kinh doanh. Điều chỉnh kịp thời kế hoạch cho từng đơn vị trực thuộc trong điều kiện có biến động bất thường.

- Tiêu chuẩn hoá quy định sơ kết và tổng kết hiệu quả SXKD ở các dự án Công trình. Xây dựng quy chế khen thưởng rõ ràng với các cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác thi công ở các dự án.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1 Kế hoạch tài chính chủ yếu:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	50
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	270
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0

4.2 Kế hoạch đầu tư:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2024
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	11,63
	Máy móc thiết bị dụng cụ	Tỷ đồng	1,95
	Cơ sở vật chất	Tỷ đồng	9,45
	Đào tạo nguồn nhân lực	Tỷ đồng	0,23
2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	
	Vốn Vay/ khác	Tỷ đồng	

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).

- Việc xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng, công nợ trả trước cho người bán, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các dự án đã tồn đọng từ các năm trước là các khoản công nợ thi công công trình vì nhiều lý do khách quan như chủ đầu tư đang trong giai đoạn thử nghiệm vận hành, chưa nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chờ phê duyệt quyết toán từ các đơn vị có thẩm quyền. Do đó, tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2023, các dự án trên chưa đáp ứng đầy đủ các thủ tục, điều kiện trích lập dự phòng.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

- a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)
 - Không có
- b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động
 - Không có
- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.
 - Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Năm 2023 do hậu đại dịch covid và bùng nổ chiến tranh Đông Âu đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2023.
- Tổng giá trị sản lượng xây lắp cả năm đạt 136,962 tỷ đồng bằng 46% kế hoạch.
- Hoạt động xây lắp và đầu tư kinh doanh vẫn phải dùng hoàn toàn nguồn vốn vay từ ngân hàng và một số nguồn vay khác, làm ảnh hưởng rất lớn tới tiến độ và hiệu quả của các công trình.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT cùng với Ban Giám Đốc đã tiến hành 06 buổi họp trực tiếp chung nhằm đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty trong năm 2023. Ban Giám đốc luôn thể hiện vai trò tham mưu của mình, đã triển khai thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT, đưa ra các giải pháp để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh được tốt hơn. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh còn có những chỉ tiêu chưa đạt như kế hoạch đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc tiếp tục thực hiện các công việc:

- Tăng cường mở rộng thị phần xây lắp sang các nước Đông Nam Á. Đầu tư chiều sâu về con người, năng lực sản xuất để tạo ra giá trị sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Đáp ứng nhu cầu xây dựng các công trình có yêu cầu tay nghề cao theo tiêu chuẩn quốc tế tại Việt Nam.
- Tăng cường công tác quản lý khoản phải thu để thu hồi công nợ đạt hiệu quả nhanh nhất. Tiếp tục bảo toàn, khai thác và phát triển nguồn vốn của công ty một cách hiệu quả và an toàn nhất, không để xảy ra nợ xấu, khó đòi. Tập trung thu hồi công nợ, thu hồi các khoản tài chính đã đầu tư vào các đơn vị bên ngoài, thanh lý thu hồi vốn những tài sản không mang lại hiệu quả.
- Tuyển dụng các vị trí nhân sự có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như trình độ ngoại ngữ cao để có thể thực hiện được các công trình theo tiêu chuẩn quốc tế. Quản lý công việc theo chỉ số đo lường KPI để đánh giá hiệu quả công việc, năng lực nhân sự một cách phù hợp, khuyến khích phát huy tối đa trách nhiệm của từng cá nhân để đạt hiệu quả, năng suất lao động cao nhất.

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

STT	Họ và tên	Chức danh	Điều hành/ Độc lập /Không điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Cung Quang Hà	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	3,97%
2	Nguyễn Sum	Thành viên	Không điều hành	0,37%
3	Nguyễn Huy Nhân	Thành viên	Điều hành	0,13%
4	Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên	Không điều hành	4,29%
5	Đào Quốc Hưng	Thành viên	Độc lập	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban.

- Tiểu Ban pháp chế: do Ông Nguyễn Huy Nhân, Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng ban;
- Tiểu ban chiến lược: do Ông Đào Quốc Hưng, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Trưởng ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

HĐQT đã tổ chức họp 6 phiên họp trực tiếp và 07 lần họp thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với sự tham gia của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát trong đó có 06 buổi họp chung cùng với Ban Giám Đốc. HĐQT đã ban hành 08 Nghị quyết và 04 quyết định và thông qua 03 biên bản lấy ý kiến đưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Tại các cuộc họp của HĐQT đã tổ chức triển khai các công việc sau :
 - Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch 2023 giao cho Ban điều hành.
 - Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 (vào ngày 26/04/2023)
 - Chọn Cty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023.
 - Đánh giá, xem xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD, theo dõi chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch SXKD đã được thông qua tại ĐHCĐ.
 - Phê duyệt việc vay vốn tại các Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex với hạn mức tín dụng là 150 tỷ đồng, Ngân hàng Tiên Phong với hạn mức tín dụng là 40 tỷ đồng để đảm bảo vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Hoạt động của Tiểu ban pháp chế:

Tiểu ban Pháp chế do ông Nguyễn Huy Nhân làm trưởng ban đã rà soát đề nghị điều chỉnh bổ sung sửa đổi: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ quản trị Công ty; Trực tiếp theo dõi,

thực hiện vai trò đại diện công ty tham gia tố tụng đối với các vụ kiện tại Tòa án các cấp thụ lý; theo dõi việc thi hành án các vụ việc đã có quyết định thi hành án. Thực hiện các thủ tục pháp lý về các khu đất của Công ty đang quản lý sử dụng tại Nhà Bè, Bà Hom, Cần Thơ và Đà Nẵng.

Hoạt động của Tiểu ban chiến lược:

- Tiểu ban chiến lược được thành lập theo Quyết định số 40/XL3-HĐQT- QĐ ngày 21/7/2023 do Ông Đào Quốc Hưng, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập kiêm Trưởng ban.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

- Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành.

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban	0,1%	Thành viên chuyên trách
2	Vũ Cường	Thành viên	5%	Đại diện 250.000 CP theo ủy quyền của CTY TNHH MTV – Tổng công ty Xây lắp và TM Petrolimex
3	Ngô Hồng Phi	Thành viên	0%	Thành viên không chuyên trách

b) Hoạt động của Ban kiểm soát (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2022-2026 gồm 03 thành viên trong đó 01 thành viên làm việc theo chế độ chuyên trách.

Ban kiểm soát đã có 07 phiên họp thông qua hai hình thức: trực tiếp và trực tuyến đảm bảo thực hiện nhiệm vụ giám sát theo chương trình kế hoạch.

- Tham gia và cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành về các vấn đề có liên quan đến các mặt hoạt động của công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT,

- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành, các Chi nhánh, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Giám sát việc Công bố thông tin, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của công ty.

- Đề xuất HĐQT lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

- BKS thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu.

Đối với cổ đông: Ban kiểm soát đã giải đáp trực tiếp các ý kiến thắc mắc trong phạm vi BKS, và chuyển về cho HĐQT, Ban Điều hành tiếp tục giải quyết các vấn đề có liên quan .

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ.

ĐVT: đồng

STT	CHỨC DANH	THÙ LAO HĐQT	TIỀN LƯƠNG, PHỤ CẤP, THƯỞNG	TỔNG THU CHỊU THUẾ
I	Hội Đồng Quản Trị	162.000.000	683.255.167	845.255.167
1	Chủ tịch HĐQT		423.600.000	423.600.000
2	Thành viên Thường trực	54.000.000	3.500.000	57.500.000
3	Thành viên kiêm thư ký HĐQT		256.155.167	256.155.167
4	Thành viên 1	54.000.000		54.000.000
5	Thành viên 2	54.000.000		54.000.000
II	Ban Kiểm Soát	75.600.000	201.500.000	277.100.000
1	Trưởng ban kiểm soát		201.500.000	201.500.000
2	Thành viên 1	37.800.000		37.800.000
3	Thành viên 2	37.800.000		37.800.000
III	Ban điều hành		898.879.917	898.879.917
1	Giám đốc		385.573.720	385.573.720
3	Phó giám đốc		289.972.443	289.972.443

5	Kế toán trưởng		223.333.754	223.333.754
	Tổng Cộng	237.600.000	1.783.635.084	2.021.235.084

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

- Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

1. Công ty CP thương mại kỹ thuật Pet-nor LNG;

- Hợp đồng nguyên tắc số 01-CNYP/PJC-08/06/2023 ngày 08/06/2023 về việc mua bán sản phẩm bao gồm các loại: Đá cát các loại, Thép các loại, Xi măng.

- Hợp đồng nguyên tắc số 02-PETNOR/PJC-08/06/2023 ngày 08/06/2023 về việc mua bán sản phẩm bao gồm các loại: Thiết bị điện, Thiết bị nước và phụ kiện, Sơn các loại.

- Hợp đồng thi công số 69A/XL3-HĐ ngày 25/10/2023 về việc thi công xây dựng công trình Thay đáy bể với giá trị: 3.339.845.321 đồng.

- Hợp đồng mua bán số 68/XL3-HĐ ngày 20/10/2023 về việc cung cấp vật tư thép tấm, thép hình, thép ống với giá trị: 3.204.831.256 đồng.

2. Công ty CP Công Nghệ Trùng Vàng;

- Hợp đồng số 37/XL3-HĐ ngày 22/02/2023 Cung cấp vật tư và gia công chế tạo 02 bộ khung máy ủ men vi sinh, giá trị là: 57.200.000 đồng.

- Hợp đồng số 39A/XL3-HĐ ngày 04/04/2023 Cung cấp vật tư và gia công chế tạo khung máy ủ men vi sinh, giá trị hợp đồng là 38.500.000 đồng.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

Công ty thực hiện và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về Tổ chức Đại hội đồng cổ đông: tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội bao gồm các nội dung:

- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

- Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2023.

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với mức chi trả cổ tức 0%.

- Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và phương án thù lao, thưởng của các thành viên HĐQT, BKS, BĐH năm 2023.

- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 một trong các công ty kiểm toán sau:

(1) Công ty TNHH Dịch vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN)

(2) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

(3) Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);

- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh
- Thông qua tờ trình về việc thực hiện giao dịch với các công ty có người liên quan

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, kế hoạch lợi nhuận năm 2023.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 06 buổi họp trực tiếp của HĐQT mở rộng đến Ban Điều hành, nhằm mục đích chỉ đạo xuyên suốt tập trung nguồn lực tham gia đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Theo ý kiến của Công ty TNHH Dịch Vụ tư vấn tài chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty CP Xây lắp III Petrolimex tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp hoặc Báo cáo tài chính của đơn vị kế toán cấp trên

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán được đính kèm trong báo cáo này.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Ngọc Thanh

